

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 04 - 9 - 2019

“Về ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vỹ, ông Đới Văn Trinh.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 223/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 19/8/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị T**, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khu dân cư M, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương, có mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Như B**, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải chị T và anh B trình bày:

Chị T và anh B kết hôn với nhau ngày 08/10/2018, trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thị xã C (nay là thành phố C). Sau khi kết hôn, anh chị sống cùng nhau tại nhà đất của anh B ở khu dân cư K, phường C, thị xã C (nay là thành phố C). Anh chị chung sống với nhau chỉ trong một thời gian ngắn đã xảy ra mâu thuẫn.

Theo chị T thì nguyên nhân mâu thuẫn là do trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu về nhau ít, nên chưa hiểu hết tính cách của nhau. Vợ chồng sống cùng với con riêng của anh B nhưng anh B thường xuyên đi làm xa, ít quan tâm đến gia đình, con riêng của anh B ở nhà mãi chơi, chị nhắc nhở thì còn riêng của anh B có

thái độ không tôn trọng chị dẫn đến hòa khí giữa hai bên căng thẳng. Chị có trao đổi với anh B thì anh B lại bênh con. Mặt khác, anh B là người nắm bắt kinh tế gia đình, không có sự minh bạch trong việc chi tiêu và quản lý đối với chị. Nên từ đó, tình cảm giữa chị và anh B bị sút mẻ. Đến đầu tháng 4/2019 thì chị về nhà mẹ đẻ ở khu dân cư M, phường T sống và làm đơn xin ly hôn anh B tại Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh. Nhưng sau đó, chị lại rút đơn để cho anh B cơ hội đoàn tụ. Sau khi chị rút đơn ly hôn thì mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện, anh B có đến tìm đón chị về nhưng không có sự thiện chí thực sự, có những lời lẽ thiếu tôn trọng chị nên chị không về đoàn tụ cùng anh B. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh B không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh B.

Theo anh B thì nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu lòng tin với nhau. Do đặc thù anh làm nghề lái xe, thường xuyên vắng nhà nên giữa chị T và con riêng của anh B có xảy ra mâu thuẫn. Chị T không đồng cảm với anh trong việc nuôi dạy con riêng của anh. Mặt khác, trong cuộc sống hai anh chị còn nghi ngờ nhau sống không chung thủy nên mâu thuẫn căng thẳng. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân anh cũng mấy lần đến tìm đón chị T nhưng chị T không về, anh cũng có những lời nói thiếu tôn trọng chị T là do bức xúc. Đến nay anh xác định không còn biện pháp nào để cải thiện mâu thuẫn vợ chồng và lúi kéo chị T nhưng anh không đồng ý ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với chị T.

Về con chung và tài sản chung: Không có, chị T và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị T và anh B trình bày toàn bộ nội dung và giữ nguyên quan điểm của mình như nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị T, cho chị T được ly hôn với anh Nguyễn Như B.

- Về con chung và tài sản chung: Không giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về Ly hôn, anh Nguyễn Như B là bị đơn có nơi cư trú tại khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn của chị T: Chị T và anh B kết hôn với nhau ngày 08/10/2018, trên cơ sở tự do, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương, nên xác định quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chỉ trong một thời gian ngắn anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau ít, chưa hiểu rõ về nhau nên khi về chung sống đã sớm phát sinh mâu thuẫn. Anh B thường xuyên vắng nhà, giữa chị T và con riêng của anh B xảy ra mâu thuẫn nhưng anh B không đứng ra để điều chỉnh mối quan hệ này. Mặt khác, anh chị còn thiếu lòng tin và thiếu tôn trọng nhau, cả hai đều nghi ngờ nhau sống không chung thủy. Chị T đã một lần làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh B ra Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh nhưng sau đó lại rút đơn về để cho anh B cơ hội nhưng sau đó mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện, anh chị vẫn sống ly thân và không quan tâm gì đến nhau. Anh B không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng bản thân anh cũng không có sự thiện chí thực sự, khi anh đến tìm đón, động viên chị T về đoàn tụ, chị T không về, anh cũng đã có những lời nói thiếu tôn trọng khiến cho hòa khí giữa anh chị càng thêm căng thẳng và anh cũng không còn biện pháp nào khác để níu kéo, cải thiện mâu thuẫn vợ chồng nữa. Tòa án cũng đã nhiều lần tổ chức hòa giải đoàn tụ nhưng đến tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh B. Xét hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị T được ly hôn với anh B.

[3] Về con chung và tài sản chung: Không có, chị T và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí: Chị T là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị T, cho chị Ngô Thị T được ly hôn anh Nguyễn Như B.

- Về con chung và tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo B lai thu

tạm ứng án phí số AA/2017/0001353 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Chị T đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh
- UBND phường Chí Minh, thành phố Chí Linh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lâm